TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST
Ngày 08/9/2021.
V/v "*Ly hôn, nuôi con chung*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Na.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trương Thị Ngọc.
2. Bà Quảng Thị Đức Tâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Thái Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn – tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Hồ Thị Như Y, sinh năm 1998 (Xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.
- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hồng V sinh năm 1993 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 18/01/2021 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn - chị Hồ Thị Như Y trình bày: Chị và anh Nguyễn Hồng V tự nguyện về chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu vợ chồng sống tương đối hạnh phúc, nhưng từ tháng 11/2020 do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên mâu thuẫn vợ chồng thường xảy ra, thỉnh thoảng anh V còn đánh đập chị và xúc phạm gia đình chị. Hiện chị và anh V không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy, chị xin được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Anh chị có 01 người con chung là cháu Nguyễn Vũ Thiên K, sinh ngày 11/11/2020. Cháu K hiện đang được anh V chăm sóc và nuôi dưỡng tốt nên khi ly hôn chị đồng ý giao cháu K cho anh V tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn - anh Nguyễn Hồng V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình giải quyết đã trình bày: Anh xác nhận quan hệ hôn nhân như chị Y trình bày là đúng. Tuy nhiên mâu thuẫn giữa anh và chị Y chưa đến mức trầm trọng, anh vẫn còn thương vợ, vẫn có thể hàn gắn tình cảm được nên anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y, anh xin được về đoàn tụ.

- Về con chung: Hai người có 01 người con chung là cháu Nguyễn Vũ Thiên K, sinh ngày 11/11/2020, cháu được anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ nhỏ. Vì vậy, trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm. Đối với bị đơn không chấp hành đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết và tại thời điểm xét xử. Tại phiên tòa, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt và sự vắng mặt lần thứ hai của bị đơn không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn không có kiến nghị gì.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Như Y được ly hôn với anh Nguyễn Hồng V.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Vũ Thiên K cho anh V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh V không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y và anh V không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

- Về án phí: Chị Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hồ Thị Như Y có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận giải quyết việc hôn nhân, nuôi con chung của chị với anh Nguyễn Hồng V. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Hồ Thị Như Y có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn - anh Nguyễn Hồng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Y và anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Như Y và anh Nguyễn Hồng V tự nguyện về chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu, vợ chồng sống tương đối hạnh phúc nhưng từ tháng 11/2020 vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm. Hiện chị Y và anh V không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Y xin được ly hôn với anh V, anh V không đồng ý và xin được về đoàn tụ.

Qua xác minh tại địa phương cho thấy: Mâu thuẫn giữa chị Y và anh V đã ở mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng các quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 giải quyết cho chị Y được ly hôn với anh V là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Chị Y và anh V có 01 người con chung là cháu Nguyễn Vũ Thiên K, sinh ngày 11/11/2020. Khi ly hôn, chị Y đồng ý giao cháu K cho anh V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con chung. Quá trình giải quyết, anh V cũng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu K và không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu K tuy chưa đủ 36 tháng tuổi nhưng từ nhỏ cháu K sống với anh Vũ ổn định từ đó cho đến nay và chị Y cũng đồng ý giao cháu K cho anh V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Y và anh V, giao con chung là cháu Nguyễn Vũ Thiên K, sinh ngày

11/11/2020 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y và anh V không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[5] Về án phí: Nguyên đơn - chị Hồ Thị Như Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Chị Y và anh V được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Như Y được ly hôn với anh Nguyễn Hồng V.

2/ Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Vũ Thiên K, sinh ngày 11/11/2020 cho anh Nguyễn Hồng V có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí: Chị Hồ Thị Như Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0024080 ngày 20/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Chị Hồ Thị Như Y đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Chị Hồ Thị Như Y và anh Nguyễn Hồng V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Na